

Số: /KH-UBND

Minh Xuân, ngày tháng 02 năm 2026

## KẾ HOẠCH

**Thực hiện Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 27/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2026**

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2026 (sau đây viết gọn là *Nghị quyết số 02/NQ-CP*);

Căn cứ Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 27/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2026 (sau đây viết gọn là *Kế hoạch số 16/KH-UBND*);

Ủy ban nhân dân phường ban hành Kế hoạch thực hiện với những nội dung cụ thể như sau:

### I. MỤC TIÊU

#### 1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh phù hợp với bối cảnh trong nước và xu thế phát triển của nền kinh tế hiện nay và sự phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Tạo môi trường đầu tư, kinh doanh cạnh tranh lành mạnh, đảm bảo công khai, minh bạch, tăng nhanh về số lượng doanh nghiệp mới thành lập; nâng cao chất lượng doanh nghiệp, giảm tỷ lệ doanh nghiệp giải thể, ngừng hoạt động; giảm chi phí tuân thủ pháp luật trong hoạt động đầu tư, kinh doanh, khuyến khích đổi mới, sáng tạo, giải phóng sức sản xuất, huy động mọi nguồn lực và tạo động lực mới cho phát triển.

#### 2. Mục tiêu cụ thể

- Tập trung hoàn thành các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế nhà nước, đổi mới thi hành pháp luật trong tình hình mới.

- Chỉ số cải cách hành chính (PAR index): Chỉ số cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân phường đạt 80%.

- Chỉ số sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) đạt trên 80%.

- Phân đầu trong năm 2026 có từ 70 doanh nghiệp và 500 hộ kinh doanh thành lập mới trở lên.

## II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Triển khai một cách sâu sắc, toàn diện, quyết liệt những trụ cột thể chế nền tảng: Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/04/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật; Nghị quyết số 68- NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia; Nghị quyết số 71/NQ-TW ngày 28/5/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 30/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới; Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước; các Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; các Kế hoạch của Ban thường vụ Tỉnh ủy; các Chương trình hành động của Ban chấp hành Đảng bộ phường và các Kế hoạch của Ban Thường vụ Đảng ủy về triển khai thực hiện các Nghị quyết nêu trên.

2. Tiếp tục triển khai quyết liệt, hiệu quả các chỉ đạo về sắp xếp tổ chức bộ máy, vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; chủ động khắc phục hạn chế, vướng mắc trong vận hành chính quyền cấp xã.

3. Tăng cường trách nhiệm, tính chủ động, kịp thời của các cơ quan, đơn vị được phân công làm đầu mối theo dõi việc cải thiện các bộ chỉ số.

4. Thực hiện đầy đủ, nhất quán hiệu quả các nhóm nhiệm vụ, giải pháp được nêu tại mục II và các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể tại Phụ lục I, II của Kế hoạch này để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2026; trong đó, chú trọng thực hiện các nhóm giải pháp trọng tâm sau đây:

a) Rà soát, đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định pháp luật để xây dựng giải pháp đột phá về thể chế, cơ chế chính sách; tháo gỡ dứt điểm các bất cập, điểm nghẽn về pháp lý. Đổi mới tư duy tổ chức thực thi pháp luật đảm bảo nền kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

b) Tiếp tục rà soát đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung để nâng cao chất lượng danh mục ngành nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện. Đề xuất, kiến nghị thực hiện cắt giảm và chuẩn hóa các điều kiện kinh doanh đảm bảo tính hợp lý, minh bạch theo hướng chuyển việc quản lý điều kiện kinh doanh từ cấp phép, chứng nhận sang thực hiện công bố điều kiện kinh doanh và hậu kiểm.

c) Cải cách quy định thủ tục hành chính, nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp. Trong đó, bên cạnh các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nêu tại Phụ lục I, II của Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân phường cần tham mưu Ủy ban nhân dân phường tập trung nguồn lực đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính để tháo gỡ các rào cản, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân và kinh tế nhà nước theo Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ

Chính trị. Đổi mới toàn diện việc thực hiện thủ tục hành chính chuyển từ “bị động” sang “chủ động phục vụ”, không phụ thuộc vào địa giới hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực dựa trên dữ liệu và trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền trong phục vụ nhân dân.

d) Ưu tiên nguồn lực, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp tiếp cận vốn, đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh và nguồn nhân lực chất lượng cao thuộc thẩm quyền.

đ) Hỗ trợ khu vực kinh tế tư nhân trong nước và kinh tế nhà nước phát triển bền vững, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, tập trung thu hút và làm chủ công nghệ cao, tiên tiến để nâng cao năng lực cạnh tranh, kinh doanh hiệu quả, bền vững.

e) Triển khai thực hiện hỗ trợ thực chất hiệu quả doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh thuộc thẩm quyền. Nâng cao chất lượng các dịch vụ kinh doanh. Phối hợp với các sở, ngành, cơ quan có thẩm quyền xây dựng một hệ sinh thái dịch vụ hỗ trợ đầy đủ, chuyên nghiệp, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển của hoạt động kinh doanh.

g) Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra (bao gồm cả kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa), giảm gánh nặng cho doanh nghiệp.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân phường, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam phường:

a) Xác định cải thiện môi trường kinh doanh là nhiệm vụ trọng tâm ưu tiên; trực tiếp chỉ đạo, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân phường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường về kết quả thực hiện Kế hoạch này.

b) Triển khai thực hiện Kế hoạch này của Ủy ban nhân dân phường, trong đó xác định cụ thể mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện, dự kiến kết quả đối với từng nhiệm vụ do cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện, gửi Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân phường báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở chuyên ngành theo quy định.

c) Thường xuyên kiểm tra tiến độ và kết quả thực hiện các nội dung về cải thiện môi trường kinh doanh của cơ quan, đơn vị mình.

d) Tổ chức các hoạt động truyền thông về nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh thuộc phạm vi trách nhiệm của mình.

đ) Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia ý kiến xây dựng văn bản quy định cơ chế, chính sách của doanh nghiệp, người dân. Chủ động, tích cực và thường xuyên phối hợp với các Hiệp hội, Hội doanh nghiệp trên địa bàn. Tham gia hoạt động đối thoại để kịp thời nắm bắt các phản hồi chính sách, giải quyết ngay được những khó khăn, vướng mắc, đồng thời, đổi mới việc tiếp nhận thông tin và phản ánh của doanh nghiệp, nhà đầu tư để phòng ngừa các tranh chấp về thương mại và đầu tư.

e) Trước ngày 25 tháng 5 và ngày 25 tháng 11 năm 2026, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết 06 tháng và cuối năm gửi Ủy ban nhân dân phường (qua Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường) để tổng hợp.

2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường theo dõi, đánh giá tình hình kết quả thực hiện Kế hoạch, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân phường để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính theo quy định.

3. Các doanh nghiệp trên địa bàn phường phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân phường, kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và kiến nghị, đề xuất giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

4. Trung tâm dịch vụ công của phường chủ động tổ chức truyền thông, quán triệt, phổ biến Kế hoạch này sâu rộng trong các cơ quan, đơn vị và đến người dân, doanh nghiệp.

**Nơi nhận:**

- Sở Tài chính
- Thường trực Đảng ủy phường
- Thường trực HĐND Phường
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- UB MTTQ phường;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND phường;
- CVP, PCVP HĐND và UBND phường;
- Chuyên viên Văn phòng;
- Lưu: VT.

(Báo cáo)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Quốc Chương**





